SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
THANH HÓA
**TRƯỜNG THPT HẬU LỘC I**

Số365 /BC-THPTHLI

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

*Hoa Lộc, ngày 23 tháng 11 năm 2026*

# BÁO CÁO
**Kết quả rà soát thực hiện các kiến nghị của Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh tại Báo cáo số 295/BC-ĐĐBQH ngày 03/11/2026**

*(Thực hiện Công văn số 6866/SGDĐT-VP của Sở Giáo dục và Đào tạo)*

**Kính gửi: Sở Giáo dục và Đào tạo Thanh Hoá**

## I. THÔNG TIN CHUNG
1. Cơ quan, đơn vị báo cáo: Trường THPT Hậu Lộc I.
Người phụ trách: Trịnh Thị Hiền, Phó Hiệu trưởng.
Thời điểm chốt số liệu: ngày 23/11/2026.
2. Phạm vi báo cáo: Trường không có phân hiệu, điểm trường. Hoạt động dạy học bình thường, đang diễn ra theo kế hoạch giáo dục của nhà trường

## II. NỘI DUNG BÁO CÁO
### 1. Tình hình tổ chức, hoạt động sau sắp xếp
Trường không thuộc diện sắp xếp theo chủ trương của tỉnh. Hiện nay, trường có 34 lớp với 1.550 học sinh.
Việc tổ chức bộ máy, quản lý, điều hành, tổ chức dạy học và bảo đảm chất lượng giáo dục diễn ra theo đúng kế hoạch.
### 2. Tình hình đội ngũ
- Số lượng người làm việc được giao, nhu cầu theo định mức:
Số biên chế được giao: 75( CBQL: 03; 69 giáo viên và 3 nhân viên)
Số giáo viên hợp đồng 235 được giao: 02
Số nhân viên hợp đồng khác: 04
Nhu cầu theo định mức: 75
- Số thiếu hoặc dôi dư theo cấp học, môn học: Theo môn học, đang thiếu môn GDTC và QPAN
- Vị trí việc làm: phù hợp.
- Quỹ tiết dạy: chỉ có môn Giáo dục thể chất và Giáo dục quốc phòng và an ninh có số tiết thực dạy nhiều hơn định mức; các môn còn lại đủ định mức.
- Việc bố trí, sử dụng cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên: đúng chức trách, nhiệm vụ và vị trí việc làm.
- Khó khăn, vướng mắc, phương án điều tiết đội ngũ và đề xuất tuyển dụng:
Số lớp tăng 5 lớp trong 3 năm nhưng số người làm việc được giao chưa điều chỉnh theo lộ trình. Hiện thiếu 3 người so với chỉ tiêu được giao.
Môn Giáo dục thể chất và Giáo dục quốc phòng và an ninh đã dạy vượt định mức tiết, nên khi tăng lớp sẽ phát sinh thêm tiết dạy thêm giờ nếu không bổ sung giáo viên.
**Phương án điều tiết đội ngũ**
Sắp xếp phân công chuyên môn hợp lý trong tổ bộ môn, ưu tiên giáo viên dạy đủ định mức, hạn chế dạy thêm giờ kéo dài.

Đề nghị Sở điều động hoặc biệt phái giáo viên từ đơn vị đang dôi dư cùng môn (nếu có).

**Đề xuất tuyển dụng:** Tuyển dụng nhân viên hành chính( Sở đang có thông báo tạm dừng tuyển dụng)

**3. Chế độ, chính sách**

Việc thực hiện chế độ, chính sách đối với cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và người lao động được thực hiện đầy đủ theo quy định. Không có trường hợp tồn đọng.

**4. Cơ sở vật chất và an toàn trường học:**

- Khối phòng học lý thuyết: Có 34 phòng học kiên cố cho 34 lớp học (gồm khu nhà 3 tầng 15 phòng xây năm 2009, khu nhà 3 tầng 09 phòng xây năm 2011 và khu nhà 2 tầng với 9 phòng học xây năm 1999). 100% phòng học được trang bị tivi thông minh và bảng trượt.
- Khối phòng phục vụ học tập và bộ môn: Khu nhà học bộ môn 03 tầng có 08 phòng thực hành (Lý 01, Hóa 01, Sinh 01, Tin học 03, Ngoại ngữ 02), 03 phòng tổ chuyên môn và phòng truyền thống.

Ngoài ra Nhà trường còn có 01 Nhà tập đa năng; Thư viện (kho sách, 01 phòng đọc sách dành giáo viên, 01 phòng đọc sách dành cho học sinh); 01 Phòng Đoàn TNCS Hồ Chí Minh; 01 phòng y tế học đường

- Khối phòng hành chính quản trị: Tòa nhà 03 tầng xây năm 2014, đầy đủ các phòng làm việc của Hiệu trưởng, các Phó Hiệu trưởng, Văn phòng, Phòng Họp Hội đồng, phòng Kế toán, Văn thư, thủ quỹ, phòng Ban nền nếp, phòng Tư vấn tâm lý học đường và các vấn đề xã hội trường học và các phòng làm việc của Tổ chuyên môn.
- Khu giáo dục thể chất: với 01 nhà tập Đa năng, 01 nhà kho, 01 lò đốt rác, các sân bóng rổ, sân bóng chuyền, hố nhảy xa, sân đẩy tạ
- Bên cạnh đó nhà trường còn có các phòng đa chức năng, 01 phòng lưu trữ, 02 phòng bảo vệ cho hai cổng, các khu nhà để xe cho học sinh, khu nhà vệ sinh chung và các phòng vệ sinh đi kèm các tầng ở các khối nhà
- Còn lại khu sân chơi, khu giáo dục thể chất, xung quanh trường xây dựng tường rào kiên cố và hệ thống rãnh thoát nước đồng bộ.
- Nhà vệ sinh, nước sạch, phòng y tế, PCCC: Đảm bảo theo quy định
- Có kế hoạch bảo trì, bảo dưỡng thiết bị, CSVC hằng năm
- Thiết bị dạy học: Được trang bị đầy đủ danh mục thiết bị dạy học tối thiểu theo quy định của Bộ GD&ĐT cho khối 10; tăng cường thiết bị giáo dục STEM/STEAM và thiết bị ứng dụng Công nghệ thông tin, Trí tuệ nhân tạo (AI).
- Sách giáo khoa và Thư viện: 100% danh mục Sách giáo khoa được phê duyệt đúng quy định; thư viện nhà trường đạt chuẩn Mức độ 2, sở hữu hàng ngàn đầu sách tham khảo và kết nối hệ thống thư viện số phục vụ khai thác tài nguyên
- An ninh an toàn trường học được đảm bảo, phối kết hợp với công an xã Hoa Lộc trong việc đảm bảo an toàn an ninh trường học và công tác tuyên truyền kiến thức pháp luật, an toàn giao thông, phòng chống bạo lực học đường, an toàn trên không gian mạng… cho học sinh

**5. Tài chính, tài sản công và kinh phí hoạt động**

- Quản lý đất đai, tài sản công, dự toán, công nợ, kinh phí thường xuyên.

Nhà trường hiện có hai thửa đất:
Thửa 1: Tại thôn Phú Lộc, xã Hoa Lộc, với diện tích 11.470.000 $m^2$
Thửa 2: Tại thôn Hoành Trung, xã Hoa Lộc, với diện tích 6.790.000 $m^2$
Cả hai thửa đều có giấy chứng nhận quyền sử dụng đất
- Nhà trường thực hiện kiểm kê tài sản côn theo đúng văn bản hướng dẫn của Sở tài chính và các quy định pháp luật liên quan. Toàn bộ tài sản công của nhà trường được nhập trên phần mềm quản lý theo quy định của Bộ tài chính
- Tài sản mua sắm trang bị mua sắm bổ sung hoặc thanh lý đều thực hiện các thủ tục mua sắm thanh lý theo quy định của pháp luật.
- Tình hình sử dụng dự toán, kinh phí thường xuyên đến hết ngày 31/10/2026:
+ Thu:
- Tổng ngân sách nhà nước cấp năm 2026: 22.019.745.000đ
Chi:
- Kinh phí thường xuyên nguồn 13: 15.562.177.600đ
- Kinh phí không thường xuyên nguồn 12: 2.032.045.000đ
=> Kinh phí còn dư tại kho bạc: 4.425.522.400đ. Trong đó bao gồm: 228.700.000 (Kinh phí chi không thường xuyên nguồn 12); 900.000.000đ (Nguồn 18 – Kinh phí khen thưởng theo NĐ 73/2024), 3.296.822.400đ (Kinh phí chi thường xuyên nguồn 13).

**6. Thực hiện chế độ trả tiền lương dạy thêm giờ**

- Số kinh phí dạy tăng giờ các năm học trước và năm học 2025-2026 nhà trường đã chi trả đúng đủ theo quy định
-Số kinh phí trả thừa giờ năm học 2025-2026 là 445.486.600đ
- Năm học 2026-2027, dự kiến số tiết dạy thừa giờ cho ôn thi tốt nghiệp, ôn thi học sinh giỏi tỉnh, phụ đạo học sinh chưa đạt, các hoạt động giáo dục tăng cường, phát triển toàn diện học sinh…: khoảng 3000 tiết. Tổng kinh phí ước lượng khoảng 747.000.000đ

**7. Kết quả thực hiện và kiến nghị, đề xuất**

Đơn vị không có khó khăn, vướng mắc. Không có nội dung vượt thẩm quyền. Không có kiến nghị, đề xuất.

**BẢNG TỔNG HỢP KẾT QUẢ RÀ SOÁT VÀ KIẾN NGHỊ**

| TT | Cơ sở giáo dục/nội dung kiến nghị | Thực trạng, số liệu, căn cứ | Kết quả xử lý | Cơ quan có thẩm quyền, biện pháp xử lý | Thời hạn thực hiện/kiến nghị |
|---|---|---|---|---|---|
| 1 | Tình hình đội ngũ | Giao 75, hiện có 74; thiếu/dôi dư theo môn; GDTC và GDQPAN vượt định mức tiết | Nhà trường trả kinh phí thừa giờ cho giáo viên dạy TDQP | Sở GD&ĐT | Theo QĐ của Sở |
| 2 | Tuyển dụng nhân viên hành chính | Thiếu 03 nhân viên | Thực hiện hợp đồng | Sở GD&ĐT | Theo QĐ của Sở |

| TT | Cơ sở giáo dục/nội dung kiến nghị | Thực trạng, số liệu, căn cứ | Kết quả xử lý | Cơ quan có thẩm quyền, biện pháp xử lý | Thời hạn thực hiện/kiến nghị |
|---|---|---|---|---|---|
| 3 | Cơ sở vật chất | Khu nhà 2 tầng đã quá niên hạn sử dụng | Đang được cấp trên cho xây dựng khu phòng học 4 tầng mới | Cấp trên | Đầu năm 2027. |

## IV. HỒ SƠ KÈM THEO

Danh mục số liệu nguồn, biên bản kiểm tra, hồ sơ tài chính, tài sản và tài liệu liên quan (Được lưu trữ tại phòng kế toán).

***Nơi nhận:***
- Như trên;
- Lưu: VT.

**HIỆU TRƯỞNG**

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO TỈNH THANH HÓA
TRƯỜNG TRUNG HỌC PHỔ THÔNG HẬU LỘC I

**Phạm Hùng Bích**